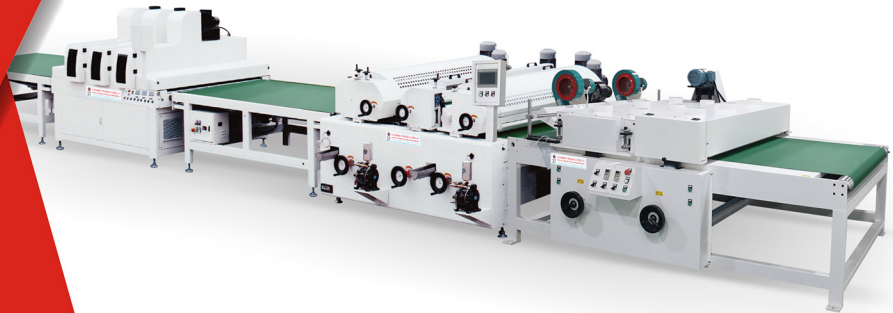




长冯机械有限公司

TRUONG PHUNG MACHINERY CO., LTD
CÔNG TY TNHH MÁY MÓC TRƯỜNG PHỤNG



TRUONG PHUNG MACHINERY

經營範圍: 木业家具涂裝機, 鞋材噴漆線, 干燥機, 印刷機輸送機, PU輪, 橡膠輪, UV燈管, 泵浦等...

Business scope: Wood furniture coating machine, shoe painter, dryer, printer, conveyor, PU wheel, rubber wheel, UV tube, pumping, etc. . .

Chuyên sản xuất , kinh doanh và xuất nhập khẩu : máy móc thiết bị ngành gỗ , ngành in , ngành giấy da , máy sấy , máy in , băng chuyền , trục PU , trục cao su , đèn UV , máy bơm , v.v ...



长冯机械有限公司

TRUONG PHUNG MACHINERY CO., LTD
CÔNG TY TNHH MÁY MÓC TRƯỜNG PHỤNG

COMPANY PROFILE 长冯机械

MÁY MÓC TRƯỜNG PHÙNG

长冯机械生产贸易有限公司是一家专业从事涂装机械设备的研发、设计、制造、销售与服务的公司

主要产品有滚涂、淋涂、喷涂成套设备及专业印刷机械。吸收国外著名涂装厂商的新型工艺，不断开发新型设备，已广泛应用于各种平板板材及各种类型材料。

长冯机械秉持可持续发展之理念，除提供品质精良的成套设备，还着重技术品质服务，可以根据客户生产要求，材料特性，专业提供工艺流程设计及配套物流方案，以提高生产量及充分利用有效资源，使管理及人工成本控制达到最佳及最节省的效果。

UV涂料的性能、所使用的涂装设备工艺流程，板材的表面性质、生产环境是决定UV涂装效果的主要因素。

我公司特别重视涂料、设备、板材三者的配合，与专业UV涂料研发生产商建立了长期友好合作关系，皆在为用户提供一条龙服务，随时解决用户遇到的难题，解除用户后顾之忧。

我公司一贯坚持“精心设计、精工制造、精良服务、精益求精”的宗旨。

我们愿与国内外涂装厂商及各界朋友精诚合作，共创美好未来！

TRUONG PHUNG MACHINERY CO., LTD is a company engaged in the R&D, design, manufacture, sales and service of coating machinery equipment.

Main products include rolling coating, spraying coating, coating equipment and professional printing machinery. The company has been absorbing new processes from the foreign famous coating manufacturers, and developing new-type equipment which has been widely applied in various flat plates and materials.

TRUONG PHUNG MACHINERY upholds the concept of sustainable development. In addition to providing the high-quality complete equipment, the company also focuses on the technical quality services and can provide the process design and supporting logistics scheme according to the customers' production requirements and material characteristics, in order to improve the output, take full use of effective resources, and achieve the best and the most saving effect in management and human cost control.

The properties of UV coating, the process flow of coating equipment used, the surface properties of plates, and the production environment are the main factors that determine UV coating effect.

Our company attaches special importance to the cooperation of coating, equipment and plate, and has established a long-term friendly and cooperative relationship with professional UV coating R & D manufacturers for the purposes of providing one-stop services for users, solving the problems encountered by users at any time, and eliminating the worries of users.

Our company has always adhering to the purpose of "meticulous design, fine workmanship, excellent service, keeping improving".

We are willing to cooperate with domestic and foreign painting manufacturers and friends from all walks of life to create a better future!

CÔNG TY TNHH MÁY MÓC TRƯỜNG PHÙNG là một công ty chuyên về thiết kế, chế tạo , sản xuất, kinh doanh các thiết bị , máy móc của ngành in , ngành gỗ và ngành giấy da.

Các sản phẩm chính là máy móc phun sơn , sấy khô , in ấn chuyên nghiệp. Sản phẩm được đúc kết từ công nghệ mới của các nhà sản xuất sơn nước ngoài nổi tiếng và liên tục phát triển cho ra thiết bị mới. Sản phẩm đã được sử dụng rộng rãi trong các mặt phẳng khác nhau và các loại vật liệu khác nhau.

Công ty Trường Phùng tuân thủ khái niệm phát triển bền vững, ngoài việc cung cấp các bộ thiết bị hoàn chỉnh chất lượng cao thì còn tập trung vào kỹ thuật và các dịch vụ chất lượng. Công ty có thể cung cấp thiết kế quy trình sản xuất theo từng loại vật liệu của khách hàng yêu cầu và hỗ trợ các giải pháp hậu cần để đạt hiệu quả tốt nhất trong sản xuất. Hiệu suất của lớp phủ UV, thiết bị phủ được sử dụng, tính chất bề mặt của sản phẩm và môi trường sản xuất là những yếu tố chính quyết định hiệu ứng lớp phủ UV.

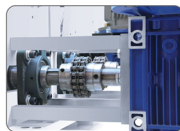
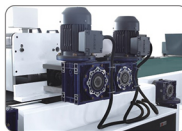
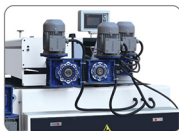
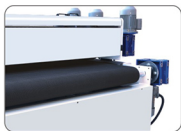
Công ty chúng tôi đặc biệt chú trọng đến sự liên kết của lớp phủ, thiết bị và sản phẩm, thiết lập mối quan hệ hợp tác thân thiện lâu dài với các nhà sản xuất R & D phủ UV chuyên nghiệp. Tất cả đều cung cấp dịch vụ một cửa cho khách hàng nhanh chóng giải quyết những lo lắng các vấn đề mà khách hàng gặp phải.

Công ty chúng tôi đã liên tục tuân thủ nguyên lý "thiết kế tinh tế, sản xuất chính xác, dịch vụ xuất sắc và hoàn hảo". Chúng tôi sẵn sàng hợp tác với các nhà sản xuất sơn trong và ngoài nước , tất cả đối tượng khách hàng khác nhau để tạo ra môi trường làm việc tốt hơn!

轻型补土机

LIGHT-WEIGHT PUTTY MACHINE

MÁY PHỦ BÙ



► 性能特点

- 本机器适用于实木、木板、中纤板、水泥纤维板等各类材料;家具、地板、橱柜、内外墙板、装饰板的木孔，纤维孔之补涂。
- 本机器能将板材凹进去的毛孔填平，达到平滑的效果，并将多余的油漆刮走回收利用，能完全免去手工填补，从而大大的提高生产效率。
- 涂布机、均布轮、输送部分全部单独采用进口电机、减速机、变频器控制，精密度高，稳定性好。
- 采用铸件式设计，快拆式胶轮座，换装滚轮方便快捷。
- 采用人机界面，精密自动升降，加温装置等全自动化配置。
- 可选配独立电箱、定厚装置、自动防撞保护，电光轮加热装置等功能。

► PERFORMANEEFEATURES

- The machine is applicable to the additional painting of various materials of solid wood, wood veneer board, medium fiberboard, cement fiberboard, etc. and the wooden holes and fiber holes of furniture, floors, cabinets, interior and exterior panels, decorative panels.
- The machine can fill the sunken pores of the plate to form a smooth effect, and scrap the surplus paint for recycling, so that the manual filling can be completely avoided, and the production efficiency can be greatly improved.
- Coating machine, uniform distribution wheel, and transmission parts, independently adopt the imported motor, reduction box and transducer control, with high precision and good stability arise.
- Quick-release type rubber wheel seat designed in the casting type is convenient and rapid to replace and install roller.
- The man-machine interface is adopted for the precision and automatic lifting. The heating device is provided automatically.
- Independent electric box, thickness-fixing device, automatic anti-collision protection, electro-optic wheel heating device and other functions may be configured optionally.

► ĐẶC ĐIỂM HIỆU SUẤT

- Máy chuyên sử dụng lấp đầy những lỗ nhỏ trên tất cả các loại vật liệu như gỗ tự nhiên, ván veneer, ván MDF, ván sợi xi măng, gỗ của đồ nội thất, sàn, tủ, bảng tường bên trong và bên ngoài, bảng trang trí...
- Máy có thể lấp đầy lỗ nhỏ để đạt được bề mặt láng mịn và bằng phẳng. Lớp sơn thừa sẽ được làm sạch sau đó lại tu về máng sơn, như vậy có thể loại bỏ hoàn toàn việc phụ bù trám trên thủ công mang đến hiệu quả cao trong sản xuất.
- Máy phủ, trục đánh bóng và bộ phận vận chuyển đều được điều khiển bởi động cơ nhớt, bộ giảm tốc và bộ biến tần riêng biệt, với độ chính xác cao và ổn định nhất.
- Máy thiết kế chân điều chỉnh được và bánh xe cao su thuận tiện di chuyển và có thể chuyển đổi nhanh chóng từ chân cố định qua bánh xe.
- Hộp điện có thể di dời, máy có thiết bị điều chỉnh độ dày mỏng của sản phẩm, tự động ngưng hoạt động khi phát hiện sản phẩm không đúng kích cỡ, trục xi mạ có thể gia nhiệt.

► 技术参数

产品编号: PRT-R2106/PRT-R2113
有效加工宽度: 620mm/1320mm
有效加工厚度: 2-80mm
最小加工长度: 300mm
输送速度: 0-20m/min
输送功率: 1.5KW
涂布轮功率: 1.5KW
电光轮功率: 0.75KW
加温功率: 3KW
外形尺寸 (L×W×H): 1800×1700/1800×2400

► Technical Parameters

Product No.: PRT-R2106/PRT-R2113
Effective working width: 620mm/1320mm
Effective working thickness: 2-80mm
Maximum working length: 300mm
Transmission speed: 0-20m/min
Transmission power: 1.5KW
Power of coating wheel: 1.5KW
Power of electric wheel: 0.75KW
Heating power: 3KW
External dimension (L×W×H): 1800×1700/1800×2400

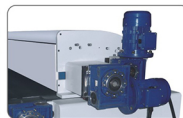
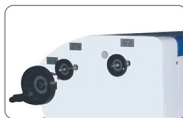
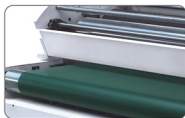
► THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Số sản phẩm: PRT-R2106 / PRT-R2113
Chiều rộng xử lý hiệu quả: 620mm / 1320mm
Độ dày xử lý hiệu quả: 2-80mm
Chiều dài xử lý tối thiểu: 300mm
Tốc độ truyền tải: 0-20m / phút
Công suất băng tải: 1.5KW
Công suất trục cao su: 1.5KW
Công suất trục xi mạ: 0.75KW
Công suất điện trở: 3KW
Kích thước (L × W × H): 1800 × 1700/1800 × 2400

全精密单辊涂布机

FULL PRECISION SINGLE ROLLER COATER

MÁY PHỦ SƠN 1 TRỤC



► 性能特点

- 本机器适用于木器、塑料、金属、玻璃、水泥纤维板等各种新型材料；用于其家具、地板、橱柜、内外墙纸、装饰板的底漆、面漆之平面涂漆。
- 经本机处理后的油漆表面平整光滑、饱满度好、无色差。
- 涂布机、均布轮、输送部分全部单独采用进口电机、减速机、变频器控制，精密度高，涂布量可精确控制。
- 采用铸件式设计，快拆式胶轮座，换装滚轮方便快捷。
- 采用人机界面，精密自动升降，加温装置等全自动化配置。
- 可选配独立电箱、定厚装置、自动防撞保护，电光轮加热装置等功能。
- 本机可涂布PU、NC、UV、水性漆等，涂料可回收、无浪费。

► PERFORMANEEFEATURES

- This machine is suitable for all kinds of new materials such as wood, plastic, metal, glass, cement fiberboard and so on; For the painting of primer and finish coat of furniture, floors, cabinets, interior and interior wallpaper, decorative panels.
- After being treated by this machine, the paint surface is smooth and flat with good fullness and no color difference.
- Coating machine, uniform distribution wheel, and transmission parts, independently adopt the imported motor, reduction box and transducer control, with high precision and accurate control of coating weight.
- Quick-release type rubber wheel seat designed in the casting type is convenient and rapid to replace and install roller.
- The man-machine interface is adopted for the precision and automatic lifting. The heating device is provided automatically.
- Independent electric box, thickness-fixing device, automatic anti-collision protection, electro-optic wheel heating device and other functions may be configured optionally.
- The machine can be used to coat PU, NC, UV, water-based paint, and the coating is recycled and no waste.

► ĐẶC ĐIỂM HIỆU SUẤT

- Máy được thiết kế chuyên dùng để phủ sơn lên bề mặt gỗ, nhựa, kim loại, thủy tinh, ván sợi xi măng, mặt phẳng của đồ nội thất, sàn, tủ, giấy dán tường nội ngoại thất, sơn lót trang trí, sơn phủ các vật liệu mới khác ...
- Khi sơn xong bề mặt sản phẩm láng mịn và đều, màu sắc của sản phẩm cũng sẽ rất đều, đẹp không bị chỗ nhạt chỗ đậm.
- Máy phủ, trục cao su và bộ phận vận chuyển đều được điều khiển độc lập bởi mô tơ, biến tần nhập khẩu cho độ kiểm soát được lượng sơn chính xác cao.
- Máy thiết kế chân điều chỉnh được và bánh xe cao su thuận tiện di chuyển và có thể chuyển đổi nhanh chóng từ chân cố định qua bánh xe.
- Hộp điện có thể di dời, máy có thiết bị điều chỉnh độ dày mỏng của sản phẩm, tự động ngưng hoạt động khi phát hiện sản phẩm không đúng kích cỡ, trục xi măng có thể gia nhiệt.
- Máy phủ được nhiều loại sơn như sơn nước, PU, NC, UV. Trong quá trình sử dụng sơn được thu hồi về máng sơn một cách nhanh nhất, không đổ ra ngoài, không lãng phí.

► 技术参数

产品编号: PRT-R1106/PRT-R1113
有效加工宽度: 620mm/1320mm
有效加工厚度: 2-80mm
最小加工长度: 300mm
输送速度: 0-20m/min
输送功率: 0.75KW/1.5KW
涂布轮功率: 1.5KW
电光轮功率: 0.75KW
加温功率: 3KW
外形尺寸 (L×W×H): 1000×1875/2575×1700

► Technical Parameters

Product No.: PRT-R1106/PRT-R1113
Effective working width: 620mm/1320mm
Effective working thickness: 2-80mm
Maximum working length: 300mm
Transmission speed: 0-20m/min
Transmission power: 0.75KW/1.5KW
Power of coating wheel: 1.5KW
Power of electric wheel: 0.75KW
Heating power: 3KW
External dimension (L×W×H): 1000×1875/2575×1700

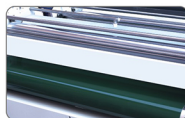
► THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Số sản phẩm: PRT-R1106 / PRT-R1113
Chiều rộng xử lý hiệu quả: 620mm / 1320mm
Độ dày xử lý tối thiểu: 2-80mm
Chiều dài xử lý tối thiểu: 300mm
Tốc độ truyền tải: 0-20m / phút
Công suất băng tải: 0,75KW / 1,5KW
Công suất trục cao su: 1,5KW
Công suất trục xi măng: 0,75KW
Công suất điện trở: 3KW
Kích thước (L × W × H): 1000 × 1875/2575 × 1700

全精密双辊涂布机

FULL-PRECISION DOUBLE-ROLL
COATING MACHINE

MÁY PHỦ SƠN 2 TRỤC



► 性能特点

- 本机器适用于木器、塑料、金属、玻璃、水泥纤维板等各种新型材料；用于其家具、地板、橱柜、内外墙纸、装饰板的底漆、面漆之平面涂漆。
- 经本机处理后的油漆表面平整光滑、饱满度好、无色差。
- 涂布机、均布轮、输送部分全部单独采用进口之电机、减速机、变频器控制，精密度高，涂布量可精确控制。
- 采用铸件式设计，快拆式胶轮座，换装滚轮方便快捷。
- 采用人机界面，精密自动升降，加热装置等全自动化配置。
- 可选配独立电箱、定厚装置、自动防撞保护，电光轮加热装置等功能。
- 本机可涂布PU、NC、UV、水性漆等，涂料可回收、无浪费。

► PERFORMANEEFEATURES

- This machine is suitable for all kinds of new materials such as wood, plastic, metal, glass, cement fiberboard and so on; For the painting of primer and finish coat of furniture, floors, cabinets, interior and interior wallpaper, decorative panels.
- After being treated by this machine, the paint surface is smooth and flat with good fullness and no color difference.
- Coating machine, uniform distribution wheel, and transmission parts, independently adopt the imported motor, reduction box and transducer control, with high precision and accurate control of coating weight.
- Quick-release type rubber wheel seat designed in the casting type is convenient and rapid to replace and install roller.
- The man-machine interface is adopted for the precision and automatic lifting. The heating device is provided automatically.
- Independent electric box, thickness-fixing device, automatic anti-collision protection, electro-optic wheel heating device and other functions may be configured optionally.
- The machine can be used to coat PU, NC, UV, water-based paint, and the coating is recycled and no waste.

► ĐẶC ĐIỂM HIỆU SUẤT

- Máy được thiết kế chuyên dùng để phủ sơn lên bề mặt gỗ, nhựa, kim loại, thủy tinh, ván sợi xi măng, mặt phẳng của đồ nội thất, sàn, tủ, giấy dán tường nội ngoại thất, sơn lót trang trí, sơn phủ các vật liệu mới khác ...
- Khi sơn xong bề mặt sản phẩm láng mịn và đều, màu sắc của sản phẩm cũng sẽ rất đều, đẹp không bị chỗ nhạt chỗ đậm.
- Máy phủ, trục cao su và bộ phận vận chuyển đều được điều khiển độc lập bởi mô tơ, biến tần nhập khẩu cho độ kiểm soát được lượng sơn chính xác cao.
- Máy thiết kế chân điều chỉnh được và bánh xe cao su thuận tiện di chuyển và có thể chuyển đổi nhanh chóng từ chân cố định qua bánh xe.
- Hộp điện có thể di dời, máy có thiết bị điều chỉnh độ dày mỏng của sản phẩm, tự động ngưng hoạt động khi phát hiện sản phẩm không đúng kích cỡ, trục xi măng có thể gia nhiệt.
- Máy phủ được nhiều loại sơn như sơn nước, PU, NC, UV. Trong quá trình sử dụng sơn được thu hồi về máng sơn một cách nhanh nhất, không đổ ra ngoài, không lãng phí.

► 技术参数

产品编号：PRT-F1106/PRT-F1113
有效加工宽度：620mm/1320mm
有效加工厚度：2-80mm
最小加工长度：300mm
输送速度：0-20m/min
输送功率：1.5KW
涂布轮功率：1.5KW
电光轮功率：0.75KW
刮补刀功率：1.5KW
外形尺寸（L×W×H）：1500×1700/1500×2400

► Technical Parameters

Product No.: PRT-F1106/PRT-F1113
Effective working width: 620mm/1320mm
Effective working thickness: 2-80mm
Maximum working length: 300mm
Transmission speed: 0-20m/min
Transmission power: 1.5KW
Power of coating wheel: 1.5KW
Power of electric wheel: 0.75KW
Power of scraping tool: 1.5KW
External dimension (L×W×H): 1500×1700/1500×2400

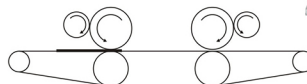
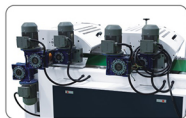
► THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Số sản phẩm: PRT-F1106 / PRT-F1113
Chiều rộng xử lý hiệu quả: 620mm / 1320mm
Độ dày xử lý tối thiểu: 2-80mm
Chiều dài xử lý tối thiểu: 300mm
Tốc độ truyền tải: 0-20m / phút
Công suất băng tải: 1.5KW
Công suất trục cao su: 1.5KW
Công suất trục xi măng: 0,75KW
Công suất dao gạt sơn: 1.5KW
Kích thước (L × W × H): 1500 × 1700/1500 × 2400

全精密双辊涂布机(一顺一逆)

FULL-PRECISION DOUBLE-ROLL COATING MACHINE
(ONE IS POSITIVE AND THE OTHER IS NEGATIVE)

MÁY PHỦ SƠN 2 TRỤC (1 THUẬN 1 NGƯỢC)



► 性能特点

- 本机器适用于基材平整度好的密度板、木皮板等各类材料之家具、橱柜、装饰板的底漆、面漆涂装。
- 本机可根据不同工艺的需要，可作单滚，双顺滚、正逆滚灵活使用。
- 经本机处理之底漆，涂层更加丰满，平整，易砂光。
- 经本机处理后的面漆平整光滑、漆膜丰满、无滚痕、无色差。
- 采用铸件式设计，快拆式胶轮座，换装滚轮方便快捷。
- 采用人机界面，精密自动升降，加温装置等全自动化配置。
- 可选配独立电箱、定厚装置、自动防撞保护，电光轮加热装置等功能。
- 本机可涂布PU、NC、UV、水性漆等，涂料可回收，无浪费。

► PERFORMANEEFEATURES

- This machine is suitable for the painting of primer and finish coat of furniture, cabinets, decorative boards in all kinds of materials, such as density plate with good flatness, wood veneer board, etc.
- According to the needs of different processes, this machine can be used for single roll, double forward roll, forward roll and reverse roll flexibly.
- The primer and the coating which are processed by the machine are more plump, flat and easy to polish.
- The finish paint processed by the machine is smooth and flat, and the paint film is full and free of rolling marks or color difference.
- Quick-release type rubber wheel seat designed in the casting type is convenient and rapid to replace and install roller.
- The man-machine interface is adopted for the precision and automatic lifting. The heating device is provided automatically.
- Independent electric box, thickness-fixing device, automatic anti-collision protection, electro-optic wheel heating device and other functions may be configured optionally.
- The machine can be used to coat PU, NC, UV, water-based paint, and the coating is recycled and no waste.

► ĐẶC ĐIỂM HIỆU SUẤT

- Máy phù hợp với các lớp sơn lót và sơn phủ của đồ nội thất, tủ và các tấm trang trí bằng các vật liệu khác nhau như gỗ MDF và veneer
- Máy này có thể được sử dụng cho trục đơn, trục đôi theo yêu cầu của các quy trình khác nhau.
- Lớp sơn lót được xử lý bằng máy chính xác hơn, mịn hơn và dễ chà nhám.
- Lớp phủ trên cùng được xử lý bằng máy mịn và đều, màng sơn dày, không vẩy, không chênh lệch màu.
- Máy thiết kế chân điều chỉnh được và bánh xe cao su thuận tiện di chuyển và có thể chuyển đổi nhanh chóng từ chân cố định qua bánh xe.
- Hộp điện có thể di dời, máy có thiết bị điều chỉnh độ dày mỏng của sản phẩm, tự động ngưng hoạt động khi phát hiện sản phẩm không đúng kích cỡ, trục xi mạ có thể gia nhiệt.
- Máy phù hợp nhiều loại sơn như sơn nước, PU, NC, UV. Trong quá trình sử dụng sơn được thu hồi về màng sơn một cách nhanh nhất, không đổ ra ngoài, không lãng phí.

► 技术参数

产品编号：PRT-R2306/PRT-2313
有效加工宽度：620mm/1320mm
有效加工厚度：2-80mm
最小加工长度：300mm
输送速度：0-20m/min
输送功率：1.5KW
涂布轮功率：1.5KW
电光轮功率：0.75KW
加温功率：3KW
外形尺寸（L×W×H）：1800×1700/1800×2400

► Technical Parameters

Product No.: PRT-R2306/PRT-2313
Effective working width: 620mm/1320mm
Effective working thickness: 2-80mm
Maximum working length: 300mm
Transmission speed: 0-20m/min
Transmission power: 1.5KW
Power of coating wheel: 1.5KW
Power of electric wheel: 0.75KW
Heating power: 3KW
External dimension (L×W×H): 1800×1700/1800×2400

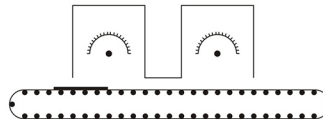
► THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Số sản phẩm: PRT-R2306 / PRT-2313
Chiều rộng xử lý hiệu quả: 620mm / 1320mm
Độ dày xử lý hiệu quả: 2-80mm
Chiều dài xử lý tối thiểu: 300mm
Tốc độ truyền tải: 0-20m / phút
Công suất băng tải: 1.5KW
Công suất trục cao su: 1.5KW
Công suất trục xi mạ: 0.75KW
Công suất điện trở: 3KW
Kích thước (L × W × H): 1800 × 1700/1800 × 2400

双灯UV干燥机

LAMPS UV DOUBLE-LAMP UV DRYER

MÁY SẤY UV 2 BÓNG ĐÈN



► 性能特点

- 本机器适用于使用UV漆平面涂装后的瞬间干燥。
- 独立灯箱内部通风良好，中置式大功率排风设计，有效延长UV灯光、变压器及电容量的使用寿命。
- 可选配人机界面，精密自动翻转，独立电箱等全自动化配置。

► PERFORMANEEFEATURES

- This machine is available to drying the UV paint for the furniture, flooring, cabinet, walling, decorative boards, which different materials as wood, MDF, plastic, metal, glass, CaSi and so on.
- The UV paint can be dried and coagulated instantly to 100%, it can help to shorten the drying time.
- It can be choose with the PLC, automatic elevator, detachable grease groove, separate electronic Box or more automatic choosing outfit.

► ĐẶC ĐIỂM HIỆU SUẤT

- Máy sấy UV 2 bóng đèn thích hợp để làm khô nhanh chóng sau khi sơn bằng sơn UV.
- Bên trong có thiết kế quạt thông gió vì vậy giúp kéo dài tuổi thọ của đèn UV, biến áp và tụ điện.
- Lật tự động chính xác, hộp điện có thể di dời và cấu hình hoàn toàn tự động.

► 技术参数

产品编号: PRT-U2106/PRT-U2113
有效加工宽度: 620mm-1320mm
有效加工厚度: 2-80mm
最小加工长度: 300mm
输送速度: 0-20m/min
输送功率: 0.75KW
风机功率: 0.4KW×2/0.75KW×2
灯管功率: 5.6KW×2/11KW×2
外形尺寸 (L×W×H): 2100×1200/2100×1900

► Technical Parameters

Model:PRT-U2106/PRT-U2113
Working width:620mm-1320mm
Working thickness:2-80mm
Minimum length:300mm
Feeding speed:0-20m/min
Feeding power:0.75KW
The power of fan:0.4KW×2/0.75KW×2
Lamp power:5.6KW×2/11KW×2
Dimensions:(L×W×H):2100×1200/2100×1900

► THÔNG SỐ KỸ THUẬT

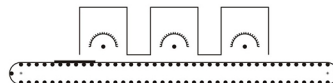
Model : PRT-U2106/ PRT-U2113
Chiều rộng xử lý hiệu quả : 620mm-1320mm
Độ dày xử lý hiệu quả : 2-80mm
Chiều dài xử lý tối thiểu : 300mm
Tốc độ truyền tải : 0-20m / phút
Công suất băng tải : 0.75KW
Công suất quạt : 0.4KWx2 / 0.75KWx2
Công suất đèn : 5.6KWx2 / 11KWx2
Kích thước (LxWxH) : 2100x1200/2100x1900

三灯UV干燥机

THREE-LAMP UV DRYER

MÁY SẤY UV 3 BÓNG ĐÈN





性能特点

- 本机器适用于使用UV漆平面涂装后的瞬间干燥。
- 独立灯箱内部通风良好，中置式大功率排风设计，有效延长UV灯光、变压器及电容器的使用寿命。
- 可选配人机界面，精密自动翻转，独立电箱等全自动化配置。

PERFORMANEEFEATURES

- This machine is applicable for instant drying after using UV paint surface coating.
- The independent lamp box is equipped with high power exhaust for good ventilation, which can effectively extend the service life of UV lighting, transformer and electric capacity.
- Optional human-computer interface with precise auto reverse, independent electricity box and other full-automatic configurations.

ĐẶC ĐIỂM HIỆU SUẤT

- Máy này thích hợp để làm khô nhanh chóng sau khi sơn bằng sơn UV.
- Bên trong có thiết kế quạt thông gió vì vậy giúp kéo dài tuổi thọ của đèn UV, biến áp và tụ điện.
- Lật tự động chính xác, hộp điện có thể di dời và cấu hình hoàn toàn tự động.

技术参数

产品编号: PRT-U3106/PRT-U3113
 有效加工宽度: 620mm-1320mm
 有效加工厚度: 2-80mm
 最小加工长度: 300mm
 输送速度: 0-20m/min
 输送功率: 0.75KW
 风机功率: 0.4KW×3/0.75KW×3
 灯管功率: 5.6KW×3/11KW+9.6KW×2
 外形尺寸 (L×W×H): 2500×1200/2500×1900

Technical Parameters

Product No.: PRT-U3106/PRT-U3113
 Effective working width: 620mm-1320mm
 Effective working thickness: 2-80mm
 Maximum working length: 300mm
 Transmission speed: 0-20m/min
 Transmission power: 0.75KW
 Fan power: 0.4KW×3/0.75KW×3
 Power of modulator tube: 5.6KW×3/11KW+9.6KW×2
 External dimension (L×W×H): 2500×1200/2500×1900

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Số sản phẩm: PRT-U3106 / PRT-U3113
 Chiều rộng xử lý hiệu quả: 620mm-1320mm
 Độ dày xử lý hiệu quả: 2-80mm
 Chiều dài xử lý tối thiểu: 300mm
 Tốc độ truyền tải: 0-20m / phút
 Công suất băng tải: 0.75KW
 Công suất quạt: 0.4KW × 3 / 0.75KW × 3
 Công suất đèn: 5.6KW × 3 / 11KW + 9.6KW × 2
 Kích thước (L × W × H): 2500 × 1200/2500 × 1900

立体UV干燥机

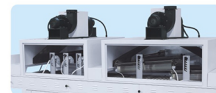
THREE-DIMENSIONAL UV DRYER

MÁY SẤY UV BA CHIỀU

六灯UV干燥机

SIX-LAMP UV DRYER

MÁY SẤY UV 6 BÓNG ĐÈN



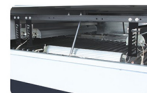
立体UV干燥机

THREE-DIMENSIONAL UV DRYER
MÁY SẤY UV BA CHIỀU



六灯UV干燥机

SIX-LAMP UV DRYER
MÁY SẤY UV 6 BÓNG ĐÈN



► 性能特点

- 本机适用于平面涂装后的瞬间干燥；
- 一体式灯箱针对板材色漆，清漆涂装后的正面以及四边的干燥；
- 采用聚光灯罩UV，以提高UV灯利用率；
- 灯管可选择配置进口石英隔热片装置，能有效阻隔红外线射到工件表面，降低工件表面温度；
- 灯箱采取抽风的强制冷却模式，配置大功率排风，有效延长灯箱使用寿命。

► PERFORMANEEFEATURES

- This machine is suitable for instant drying after plane painting;
- All-in-one lamp box is dried in the front and four sides after painting varnish on the plate;
- Spotlight cover UV is used to improve the utilization of UV lamp;
- Lamp tube can be equipped with imported quartz insulation plate device, which can effectively prevent infrared ray from radiating to the surface of the workpiece, and reduce the surface temperature of the workpiece;
- The lamp box adopts forced cooling mode with high power exhaust to prolong the service life of lamp tube effectively.

► ĐẶC ĐIỂM HIỆU SUẤT

- Máy này thích hợp để sấy khô ngay sau khi sơn phủ bề mặt
- Hộp đèn được thiết kế một mảnh nên có thể sấy khô tất cả các mặt sau khi sơn phủ vecni
- Sử dụng màng đèn UV chiếu sáng để tăng hạn sử dụng bóng đèn UV
- Bóng đèn có thể được trang bị tùy chọn với một thiết bị tấm cách nhiệt thạch anh nhập khẩu, có thể giảm nhiệt độ và ngăn chặn hiệu quả các tia hồng ngoại chiếu vào bề mặt của sản phẩm.
- Tủ sấy áp dụng chế độ làm mát với quạt hút công suất cao giúp kéo dài tuổi thọ của bóng đèn một cách hiệu quả.

► 技术参数

机器型号: 620# /1320#
有效加工宽度: 620mm-1320mm
有效加工厚度: 2-80mm
最小加工长度: 300mm
输送速度: 0-18m/min
输送功率: 0.75KW
灯管功率(Hg Ga): 11KW/16.8KW
风机功率: 1.5KWx4
外型尺寸: (长x宽x高) 2500x1000x1850mm/2500x1700x1850mm

► Technical Parameters

Machine Model: 620# /1320#
Effective working width: 620mm-1320mm
Effective working thickness: 2-80mm
Maximum working length: 300mm
Transmission speed: 0-18m/min
Transmission power: 0.75KW
Power of modulator tube (Hg Ga): 11KW/16.8KW
Fan power: 1.5KWx4
External dimension: (LengthxWidthxHeight)
2500x1000x1850mm/2500x1700x1850mm

► THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Môdel máy: 620 # / 1320 #
Chiều rộng xử lý hiệu quả: 620mm-1320mm
Độ dày xử lý hiệu quả: 2-80mm
Chiều dài xử lý tối thiểu: 300mm
Tốc độ truyền tải: 0-18m/phút
Công suất bảng tải: 0,75KW
Công suất đèn (Hg Ga): 11KW / 16.8KW
Công suất quạt: 1.5KW x 4
Kích thước: (chiều dài x chiều rộng x chiều cao)
2500 x 1000 x 1850mm / 2500 x 1700 x 1850mm

红外线流平机(10M)

INFRARED LEVELING MACHINE (10M)

MÁY SẤY IR (10M)



技术参数

产品编号: PRT-11106/ PRT-11113 (10米)
有效加工宽度: 620mm-1320mm
有效加工厚度: 2-80mm
最小加工长度: 300mm
输送速度: 0-20m/min
输送功率: 1.5KW
灯管功率: 0.8KW×30/1KW×30
外形尺寸 (L×W×H): 10000×800/10000×1500

Technical Parameters

Product No.: PRT-11106/ PRT-11113(10M)
Effective working width: 620mm-1320mm
Effective working thickness: 2-80mm
Maximum working length: 300mm
Transmission speed: 0-20m/min
Transmission power: 1.5KW
Power of modulator tube: 0.8KW×30/1KW×30
External dimension (L×W×H): 10000×800/10000×1500

性能特点

- 使淋涂或喷涂UV漆在工件表面充分流平，漆膜干燥后能达到更加的丰满度和平整度。
- 使用红外线加热原理，加快涂料稀释剂的挥发和油漆的化学反应，缩短涂料等候干燥时间。
- 温度可调控范围0-150℃，带有温控装置，以达到省电的目的。

PERFORMANCE FEATURES

- Coated or sprayed UV paint is fully leveled on the workpiece surface, and can achieve more fullness and flatness after the paint film is dry.
- The principle of infrared heating is used to accelerate the volatilization of paint diluent and the chemical reaction of paint, and shorten the waiting time of paint.
- The temperature can be controlled in the range of 0-150°C. The temperature control device is provided to achieve the purpose of saving electricity.

ĐẶC ĐIỂM HIỆU SUẤT

- Máy được thiết kế để làm cho bề mặt sơn thêm đồng đều sau khi được phủ lên trên bề mặt sản phẩm một lớp sơn và cũng có thể sử dụng làm khô sơn nước.
- Dựa trên nguyên lý sử dụng sức nóng của tia hồng ngoại để đẩy nhanh quá trình phản ứng hóa học của sơn làm cho mau bay hơi mau khô, rút ngắn thời gian chờ sơn khô.
- Nhiệt độ có thể điều chỉnh được từ 0-150 ° C, với việc điều chỉnh nhiệt độ bằng bộ cảm ứng nhiệt nên dễ dàng điều chỉnh nhiệt độ phù hợp với từng loại sơn.

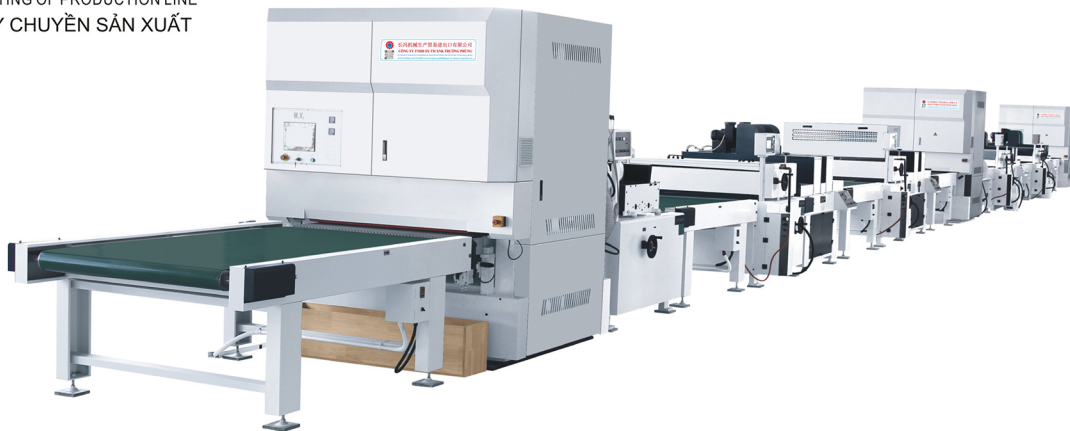
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Số sản phẩm: PRT-11106/ PRT-11113(10m)
Chiều rộng xử lý hiệu quả: 620mm-1320mm
Độ dày xử lý hiệu quả: 2-80mm
Chiều dài xử lý tối thiểu: 300mm
Tốc độ truyền tải: 0-20m / phút
Công suất băng tải: 1.5KW
Công suất đèn: 0.8KW×30/1KW×30
Kích thước (L × W × H): 10000×800/10000×1500

生产线的整线

SETTING OF PRODUCTION LINE

DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT



性能特点

- 本生产线专针对民用、办公、酒店家具、卫浴厂，生产贴木皮，实木类基根的底漆改进——实现UV涂装；
- 将原①补水性灰工序 ②PE、PU底漆工序改良成①UV腻子补涂②UV底漆涂装；
- 使用本生产线，投入少，见效快，占地小，能大大节省操作时间，提高工作效率，降低涂装成本，减少VOC排放。

PERFORMANCE FEATURES

- The production line is specially designed for the production of veneer and improvement of primer of solid wood base in civil building, office, hotel furniture, sanitary ware factory - Realization of UV coating;
- Improve the original ① water-supplementing and water-filling process ②PE and PU Primer process to ①UV putty coating ②UV primer coating;
- This production line characterized by less investment, quick effect and less land occupation can greatly save the operation time, improve the work efficiency, reduce the coating cost and VOC emissions.

ĐẶC ĐIỂM HIỆU SUẤT

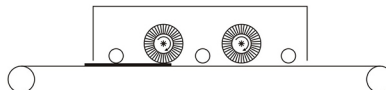
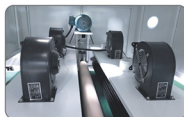
- Dây chuyền sản xuất này được thiết kế đặc biệt cho dân dụng, văn phòng, nội thất khách sạn, nhà máy sản xuất thiết bị vệ sinh, sản xuất veneer, sơn lót gỗ tự nhiên - để đạt được lớp phủ UV;
- Quy trình chống thấm nước ban đầu 1- quy trình sơn lót, 2 - PE.PU được cải tiến thành lớp phủ 1- bù sơn UV, 2 - sơn lót UV
- Việc sử dụng dây chuyền sản xuất này, ít đầu tư, hiệu quả nhanh, có thể tiết kiệm đáng kể thời gian vận hành, nâng cao hiệu quả công việc, giảm chi phí sơn, giảm khí thải VOC.

粉尘清除机

DUST REMOVER

MÁY QUÉT BỤI





► 性能特点

- 自动清除板材因砂光而残留下来之粉尘，从而提高涂装质量。
- 配备强力吹风机，特殊设计集尘罩，吸尘率高。
- 配置高压排列式气嘴，将吸附在基材表面之细微灰尘吹走。

► PERFORMANEEFEATURES

- It can automatically remove dust from the plate due to sand lighting, thereby improving the coating quality.
- It is equipped with powerful hairdryer and specially designed dust collection cover for high dust absorption rate.
- It is equipped with a high-pressure column-type air nozzle to blow away the fine dust adsorbed on the substrate surface.

► ĐẶC ĐIỂM HIỆU SUẤT

- Tự động xử lý sạch bụi sau khi chà nhám hoặc phối mới trước khi đưa vào máy phủ sơn làm cho chất lượng lớp sơn phủ bóng đẹp hơn.
- Máy được thiết kế đặc biệt để dễ dàng gom bụi với thùng che chắn và quạt thổi bụi tốc độ cao giúp cho việc thu gom bụi một cách tốt nhất.
- Với thiết kế quạt thổi áp suất cao thổi bay bụi mịn bám trên bề mặt sản phẩm.

► 技术参数

产品编号: PRT-D1106/ PRT-D1113
有效加工宽度: 620mm-1320mm
有效加工厚度: 2-80mm
最小加工长度: 300mm
输送速度: 0-20m/min
毛刷轮尺寸: $\phi 150 \times 620 / \phi 150 \times 1320$
压轮尺寸: $\phi 60 \times 620 / \phi 60 \times 1320$
传动铁轮尺寸: $\phi 100 \times 630 / \phi 100 \times 1330$
外形尺寸 (L×W×H): 3000×2300/1500×2300

► Technical Parameters

Product No.: PRT-D1106/ PRT-D1113
Effective working width: 620mm-1320mm
Effective working thickness: 2-80mm
Maximum working length: 300mm
Transmission speed: 0-20m/min
Size of brush wheel: $\phi 150 \times 620 / \phi 150 \times 1320$
Size of pressure roller: $\phi 60 \times 620 / \phi 60 \times 1320$
Size of driving wheel: $\phi 100 \times 630 / \phi 100 \times 1330$
External dimension (L×W×H): 3000×2300/1500×2300

► THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Số sản phẩm: PRT-D1106 / PRT-D1113
Chiều rộng xử lý hiệu quả: 620mm-1320mm
Độ dày xử lý hiệu quả: 2-80mm
Chiều dài xử lý tối thiểu: 300mm
Tốc độ truyền tải: 0-20m / phút
Kích thước trục chổi: $\phi 150 \times 620 / \phi 150 \times 1320$
Kích thước trục ép: $\phi 60 \times 620 / \phi 60 \times 1320$
Kích thước trục chuyển động: $\phi 100 \times 630 / 100 \times 1330$
Kích thước (L × W × H): 3000 × 2300/1500 × 2300

压纹机

EMBOSSING MACHINE

MÁY ÉP VÂN GỖ



拉丝机

WIRE DRAWING MACHINE

MÁY CÀO CƯỚI VÂN GỖ



► 性能特点

- 本设备主要适用于家具板材、橱柜、板材、门、地板等进行压纹 可加工板材,指接板、密度板、实木(白杨贴皮)、木塑等
- 压纹辊采用激光雕刻,纹路清晰可见,拆装方便,定位精准;
- 变频调速,配加温装置,自动保护和缓冲装置;

► PERFORMANEEFEATURES

- This equipment is suited for furniture, cabinet, wood board, door, floor etc doing surface embossment; an can machineable the MDF, solid wood, plastics and so on.
- The embossment roller using laser engraving, is very clear to see the printed vein, and easy to dismounting and registration
- The speed adjusted by transducer, and configuration with warming, self-protection and buffer device.

► ĐẶC ĐIỂM HIỆU SUẤT

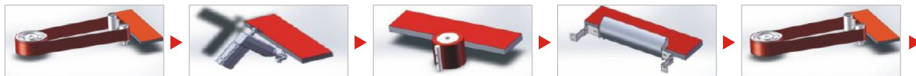
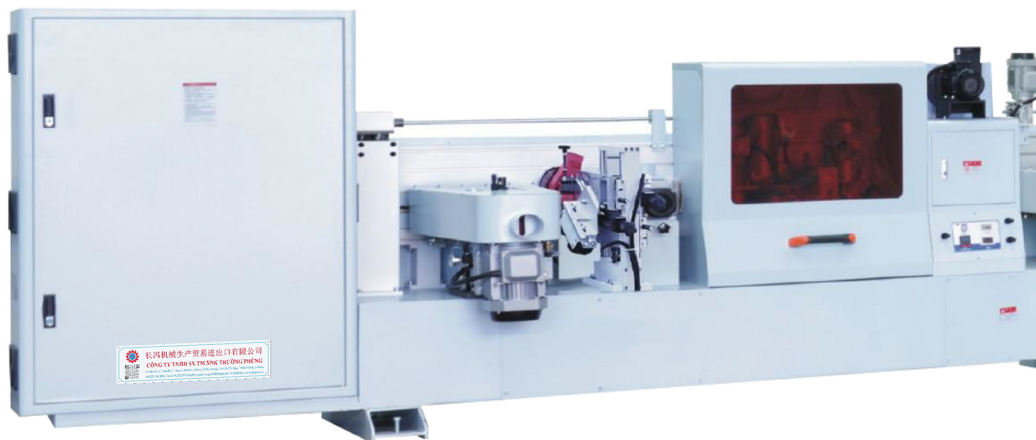
- Máy này chủ yếu thích hợp để ép vân nổi các vật liệu đồ nội thất như tủ, tấm ốp gỗ, cửa, ván sàn, v.v... máy còn có thể gia công các tấm gỗ khác như gỗ ghép, ván ép, gỗ tự nhiên (veneer), tấm nhựa giả gỗ, v.v...
- Trực ép vân nổi được khắc laser, có đường nét rõ ràng, tháo lắp dễ dàng và định vị chính xác;
- Được trang bị biến tần điều chỉnh tốc độ, thiết bị đo nhiệt, thiết bị kiểm duyệt và bảo vệ tự động;

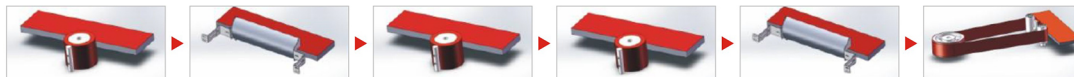
产品型号	Model	Model	BY-1P620	BY-1P1320
工作宽度	Working width	Chiều rộng xử lý hiệu quả:	620mm	1320mm
加工厚度	Processing thickness	Độ dày xử lý hiệu quả:	3-80mm	3-80mm
输送速度	Conveying speed	Tốc độ truyền tải:	1-12m/min	1-12m/min
总功率	Total power	Tổng công suất:	25KW	25KW
辊加热功率	Roll heating power	Công suất trực gia nhiệt:	7.5kw	16kw
机械尺寸	Mechanical dimensions	Kích thước máy:	1800x2100x1500	1800x2800x1500

滚边机(HL-G100A)

EDGING MACHINE (HL-G100A)

MÁY PHẪ SƠN CẠNH (HL - G100A)





2.5M皮带输送机

2.5M BELT CONVEYOR

BĂNG CHUYỀN TẢI 2.5M



► 技术参数

机器型号: 620# / 1320#

有效加工宽度: 620mm-1320mm

有效加工厚度: 2-80mm

最小加工长度: 300mm

输送速度: 1-20m/min

输送功率: 0.75KW

外型尺寸: (长x宽x高)3000x800x850mm/3000x1500x850mm

► Technical Parameters

Machine model: 620# / 1320#

Effective working width: 620mm-1320mm

Effective working thickness: 2-80mm

Maximum working length: 300mm

Transmission speed: 1-20m/min

Transmission power: 0.75KW

External dimension: (LengthxWidthxHeight)

3000x800x850mm/3000x1500x850mm

► 性能特点

- 适用于板式家具、平面门、橱柜侧板、实木复合地板、工艺品、竹木窗帘等平面工件进行流水线作业时的工作件输送。
- 变频调速，适合各种生产线输送速度要求。

► PERFORMANEEFEATURES

- It is suitable for the workpiece transmission of plane workpiece in the production line operation, such as plate furniture, plane door, cabinet side plate, parquet, artware, bamboo curtain, etc.
- Variable frequency and speed regulation is suitable for the transmission speed requirement of all kinds of production line.

► ĐẶC ĐIỂM HIỆU SUẤT

- Máy phù hợp cho việc chuyển tải các sản phẩm trong đồ nội thất như cánh cửa, vách tủ, gỗ tự nhiên, ván sàn tổng hợp, đồ thủ công, rèm tre và các bề mặt phẳng khác.
- Có thể điều chỉnh, chuyển đổi tốc độ cho phù hợp với các yêu cầu truyền tải của những dây chuyền sản xuất khác nhau.

► THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Kiểu máy: 620 # / 1320 #

Chiều rộng xử lý hiệu quả: 620mm-1320mm

Độ dày xử lý hiệu quả: 2-80mm

Chiều dài xử lý tối thiểu: 300mm

Tốc độ truyền tải: 1-20m / phút

Công suất băng tải : 0.75KW

Kích thước: (chiều dài x chiều rộng x chiều cao)

3000 x 800 x 850mm / 3000 x 1500 x 850mm

转弯输送机

CORNERING CONVEYOR
BĂNG CHUYỀN TÀI CONG



► 技术参数

规格型号: PRT-C4106/PRT-C4113
有效加工宽度: 620mm-1320mm
有效加工厚度: 2-80mm
最小加工长度: 0-20m/min
输送功率: 0.75KW

► Technical Parameters

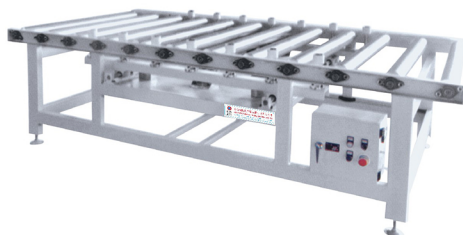
Specification and model: PRT-C4106/PRT-C4113
Effective working width: 620mm-1320mm
Effective working thickness: 2-80mm
Maximum working length: 0-20m/min
Transmission power: 0.75KW

► THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Mô hình đặc điểm kỹ thuật: PRT-C4106 / PRT-C4113
Chiều rộng xử lý hiệu quả: 620mm-1320mm
Độ dày xử lý hiệu quả: 2-80mm
Thời gian xử lý tối thiểu: 0-20m / phút
Công suất băng tải : 0,75KW

滚轮式输送机

ROLLER CONVEYOR
BĂNG TẢI CON LĂN



对中机
CENTERING MACHINE
MÁY ĐINH TÂM

► 性能特点

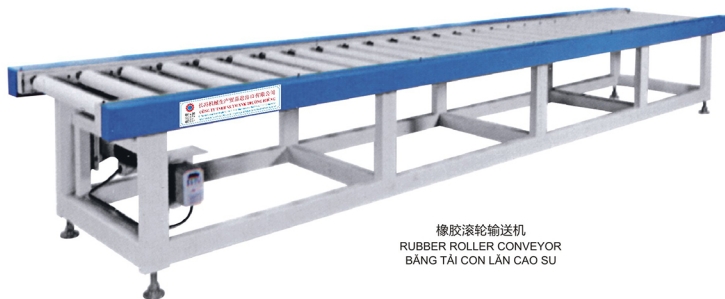
- 本机器使用于木器、塑料、金属、玻璃、玻璃板等a各类新型材料之家具、地板、橱柜、内外墙板、装饰板涂装流水线作业的工件输送。
- 变频调速，适合各种设备的输送速度。

► PERFORMANEEFEATURES

- It is suitable for the workpiece transmission of coating production lines of furniture, floors, cabinets, interior and exterior panels, decorative panels in various new materials, such as wood, plastic, metal, glass, magnesium oxide board, etc.
- Variable frequency and speed regulation is suitable for the transmission speed of various equipment.

► ĐẶC ĐIỂM HIỆU SUẤT

- Máy này sử dụng trong gỗ, nhựa, kim loại, thủy tinh, ván lát sàn, tủ, đồ nội ngoại thất, vật liệu trang trí hay vận chuyển sản phẩm đến các máy sơn, máy phủ, máy sấy...
- Tốc độ của băng tải được vận hành bởi biến tần nên có thể điều chỉnh tốc độ phù hợp cho sản phẩm.



橡胶滚轮输送机
RUBBER ROLLER CONVEYOR
BĂNG TẢI CON LĂN CAO SU

► 技术参数

规格型号:PRT-C5106/PRT-C5113
有效加工宽度: 600mm-1320mm
有效加工厚度: 2-80mm
最小加工长度: 300mm
输送速度: 0-20m/min
输送功率: 0.75KW
外形尺寸(W×H): 860×850/1560×850

► Technical Parameters

Specification and model: PRT-C5106/PRT-C5113
Effective working width: 600mm-1320mm
Effective working thickness: 2-80mm
Maximum working length: 300mm
Transmission speed: 0-20m/min
Transmission power: 0.75KW
External dimension (W×H): 860×850/1560×850

► THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Mô hình đặc điểm kỹ thuật: PRT-C5106 / PRT-C5113
Chiều rộng xử lý hiệu quả: 600mm-1320mm
Độ dày xử lý hiệu quả: 2-80mm
Chiều dài xử lý tối thiểu: 300mm
Tốc độ truyền tải: 0-20m / phút
Công suất băng tải: 0.75KW
Kích thước (W × H): 860 × 850/1560 × 850

侧面滚涂机

SIDE ROLLER

MÁY PHỦ SƠN CẠNH

性能特点

- 塑钢型材、门框、门套线、地角线、木圆棒及木塑线条的多角度印刷、上光。
- 正面涂装和侧面涂装有效地结合完成工件一次性涂装及印花。
- 三台变频马达同时控制,速度5-30m/min可调。
- 花轮及PU轮为特制。

PERFORMANCE FEATURES

- Multi-angle printing and glazing of plastic-steel section, door frame, door cover line, ground corner line, wooden round bar and wood-plastic line.
- And the front coating and the side coating are effectively combined to finish one-time coating and printing of the workpiece.
- Three variable frequency motors are controlled at the same time, and the speed is adjustable within 5-30m/min.
- The pulley and PU wheel are specially made.

ĐẶC ĐIỂM HIỆU SUẤT

- Có thể lăn sơn lên tất cả bề mặt hay góc cạnh của gỗ tròn, nhựa, kính, khung cửa bằng nhựa, khung cửa gỗ, nẹp cửa, đường viền chân tường...
- Lớp phủ phía trước và lớp phủ bên kết hợp hiệu quả để hoàn thành việc lăn sơn một lần và in hoa văn.
- Ba máy biến tần, mô tơ được điều khiển cùng một lúc và tốc độ được điều chỉnh từ 5-30m / phút.
- Trục hoa văn và trục PU được thiết kế đặc biệt. Sơn có thể được tái chế để tiết kiệm nguyên liệu



CFRD1300

上浮式双辊底漆砂光机

FLOATING DOUBLE-ROLLER PRIMER SANDER

MÁY CHÀ NHẨM SƠN 2 TRỤC



► 性能特点

上浮式砂光机是在生产工艺线中可与其它加工设备配线使用的一款砂光设备，可与任何加工设备组合连线使用，可提高生产效率，降低人工成本及生产成本，适用于各种油漆面的砂光。

砂光辊变频调速，能适应各种砂光工艺要求。

► PERFORMANEEFEATURES

Upper floated Sander is the sanding machine can work together with other woodworking machines in production line ,and it can fit with anymachines to combination production line. It can improve production efficiency.

Save labor and save cost.The sanding roller adopts frequency control, can meet all demand of sanding process.

► ĐẶC ĐIỂM HIỆU SUẤT

Máy chà nhám kiểu nổi là thiết bị chà nhám có thể sử dụng kết hợp với các thiết bị xử lý khác trong dây chuyền sản xuất. Nó có thể được sử dụng kết hợp với bất kỳ thiết bị xử lý nào, có thể nâng cao hiệu quả sản xuất, giảm chi phí nhân công và chi phí sản xuất, thích hợp để chà nhám các bề mặt sơn khác nhau.

Có thể điều chỉnh tốc độ trục chà nhám bằng biến tần để thích ứng với các yêu cầu khác nhau của quá trình chà nhám.



高端齿轮变频减速机，平稳持久耐用且与德国博世力士乐变频器控制输送速度达到理想砂光效果。

High-end gear frequency reducer to ensure it work durable and steady and work together with German ybrand-Bosch Rexroth frequency controller controlthe feeding speed to reach a perfect sanding effect.

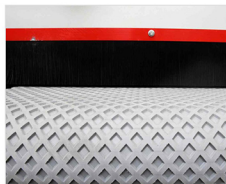
Bộ giảm tốc, biến tần, bánh nhông cao cấp, ổn định và bền bỉ đồng thời sử dụng biến tần Bosch Rexroth của Đức để kiểm soát tốc độ truyền tải nhám đạt được hiệu quả chà nhám lý tưởng



砂带清洁装置，清除粘在砂带上的粉尘延长砂带使用寿命，提高砂光质量。

The belt with clean device to clean the duston the belt, increase the service life of beltimprove the sanding quality.

Thiết bị làm sạch đai chà nhám: loại bỏ bụi bám trên đai chà nhám để kéo dài tuổi thọ của đai chà nhám và cải thiện chất lượng chà nhám.



耐磨橡胶材质输送带摩擦力大，提升砂光质量。

耐磨橡胶材质输送带，表面平整，精度高经久耐用。

Adopting wearproof rubber conveyor belt toincrease force offriction,improve sandingquality The conveyor belt is mad of wearproof rubber, surfaceis smooth,high precision ,durable and steady.

Băng tải cao su chống mài mòn có độ ma sát cao và cải thiện chất lượng chà nhám. Băng tải cao su chống mài mòn, bề mặt phẳng, độ chính xác và độ bền cao.

SUR-R-P650 SFR-R-P650

三砂架定厚砂光机

THREE SANDING FRAME WIDE BELT SANDER

MÁY CHÀ NHẪM GỖ 3 TRỤC NHẪM





► 性能特点

节省时间、提升生产效率、节省人工成本，变频调速、简介方便。模块化设计，任意组合砂削方式，满足各种不同砂光需求。

► PERFORMANEEFEATURES

Save time,improve production efficiency,save labor costs
Inverterspeed adjustment,easy and convenientModular design, any combination of sanding methods, to meet various sanding needs

► ĐẶC ĐIỂM HIỆU SUẤT

Tiết kiệm thời gian, nâng cao hiệu quả sản xuất, tiết kiệm chi phí nhân công, điều chỉnh tốc độ bằng biến tần, sử dụng đơn giản. Thiết kế mô- đun cho phép kết hợp bất kỳ phương pháp chà nhám nào để đáp ứng các nhu cầu chà nhám khác nhau.

新款改进 NEWIMPROVEMENTS HÀNG MỚI CẢI TIẾN



偏心加大胶定厚辊，加工精度高，偏心轴调整升降方便、简洁，布局合理，操作简便。第三砂架抛光辊采用软橡胶抛光辊，提升砂品质。

Eccentric enlarged rubber roller, high precision. Eccentrically lift up and down, convenient and simple. The 3rd roller frame use soft rubber material, improve the sanding quality.

Điều chỉnh độ dày cao su trục chà nhám để có độ xử lý chính xác cao, một phần tâm trục được điều chỉnh nâng hạ thuận tiện và đơn giản, bố cục hợp lý, vận hành đơn giản. Trục đánh bóng thứ ba sử dụng trục cao su mềm để cải thiện chất lượng chà nhám.



偏心加大胶定厚辊，加工精度高，偏心轴调整升降方便、简洁，布局合理，操作简便。第三砂架抛光辊采用软橡胶抛光辊，提升砂品质。

Eccentric enlarged rubber roller, high precision. Eccentrically lift up and down, convenient and simple. The 3rd roller frame use soft rubber material, improve the sanding quality.

Điều chỉnh độ dày cao su trục chà nhám để có độ xử lý chính xác cao, một phần tâm trục được điều chỉnh nâng hạ thuận tiện và đơn giản, bố cục hợp lý, vận hành đơn giản. Trục đánh bóng thứ ba sử dụng trục cao su mềm để cải thiện chất lượng chà nhám.



接触器运用法国施耐德品牌，稳定性高主电机配有过载保护。

输送带采用博世力士乐变频调整、操作简单方便。

The electric parts adopt French brand-Schneider tensure more stable. The main motor with overload protection system.

The conveyor adopts Germany brand-Bosch Rexroth frequency control, easy operation.

Công tắc sử dụng thương hiệu Schneider của Pháp, động cơ chính được trang bị thiết bị bảo vệ quá tải, có độ ổn định cao. Sử dụng biến tần Bosch Rexroth điều chỉnh tốc độ băng tải, vận hành đơn giản và thuận tiện.



输送带采用博世力士乐变频调整、操作简单方便。

The conveyor adopts Germany brand-Bosch Rexroth frequency control, easy operation.

Sử dụng biến tần Bosch Rexroth điều chỉnh tốc độ băng tải, vận hành đơn giản và thuận tiện.



输送带采用博世力士乐变频调整、操作简单方便。

The conveyor adopts Germany brand-Bosch Rexroth frequency control, easy operation.

Sử dụng biến tần Bosch Rexroth điều chỉnh tốc độ băng tải, vận hành đơn giản và thuận tiện.



定厚仪采用按键式操控，精准度高，便于操作。

Constant thickness gauge with key type control, high precision, easy to operate.

Máy đo độ dày sử dụng nút điều khiển, có độ chính xác cao, dễ vận hành.



选用美国邦纳传感器控制砂带摆动及砂带跑偏

Adopts America Banner Sensor to control the swing and off tracking of sanding belt.

Lựa chọn sử dụng cảm biến American Banner của mỹ để kiểm soát độ xoay và độ lệch của đai nhám mài mòn



高端齿轮变频减速机，平稳持久耐用且与德国博世力士乐变频器控制输送速度达到理想砂光效果。

High-end gear frequency reducer to ensure it works durable and steady, and work together with Germany brand-Bosch Rexroth frequency controller control the feeding speed to reach a perfect sanding effect.

Bộ giảm tốc, biến tần, bánh không cao cấp, ổn định và bền bỉ đồng thời sử dụng biến tần Bosch Rexroth của Đức để kiểm soát tốc độ truyền tải nhằm đạt được hiệu quả chà nhám lý tưởng.

► 刨木砂光机技术参数

PLANING WOOD SANDING MACHINES SPECIFICATION

THÔNG SỐ KỸ THUẬT MÁY BẢO GỖ CHÀ NHẪM

			SUR-R-P650	SFR-R-P650
最短加工长度	Shortest Processing Length	Chiều dài gia công ngắn nhất	≤380mm	≤330mm
加工厚度	Processing thickness	Độ dày xử lý	2.5-150mm	2.5-150mm
第一砂架电机功率	First sand frame motor power	Công suất động cơ trục nhám đầu tiên	15kw	15kw
第二砂架电机功率	Second sand frame motor power	Công suất động cơ trục nhám thứ hai	11kw	11kw
第三砂架电机功率	Third sand frame motor power	Công suất động cơ trục nhám thứ ba	7.5kw	7.5kw
输送电机功率	Conveyor Motor Power	Công suất động cơ truyền tải	1.5kw(变频VFD)(2.2)	1.5kw(变频VFD)(2.2)
升降电机功率	Lift motor power	Công suất động cơ nâng hạ	0.37kw	0.37kw
除尘毛刷电机功率	Dusting brush motor power	Công suất động cơ chổi quét bụi	0.37kw	0.37kw
砂带尺寸	Belt size	Kích thước giấy nhám	1900*660mm	1900*660mm
工作压力	Working pressure	Áp suất công việc	0.6-0.8mpa	0.6-0.8mpa
第一砂架线速度	1st Sanding Line Speed	Tốc độ khung trục nhám đầu tiên	22m/s	22m/s
第二砂架线速度	2nd Sanding Line Speed	Tốc độ khung trục nhám thứ hai	22m/s	22m/s
第三砂架线速度	3rd Sanding Line Speed	Tốc độ khung trục nhám thứ ba	11m/s	11m/s
吸尘风量	Dust Collecting Volume	Khối lượng thu bụi	8000m³/h	8000m³/h

► 数适用实木门、复合门、衣柜门、橱柜门等

Suitable for solid wood doors, composite doors, wardrobe doors, cabinet doors, etc.

Thích hợp cho cửa gỗ tự nhiên, cửa gỗ tổng hợp, cửa tủ quần áo, cửa tủ bếp,...



木业夹板双面布胶机

DOUBLE-SIDED GLUE SPREADER FOR WOOD PLYWOOD

MÁY DÁN GỖ HAI MẶT



性能特点

- 涂胶机主要用途：适合板材，密度板，水泥板，铝材，玻璃等表面涂胶贴板材，PVC，木皮等材料。
- 长冯可为您配带前后输送架，如果板材太软，或重不方便人工抬起来的使用滚筒式输送价方便简单，减少人力，大大提高效益。

PERFORMANCE FEATURES

- Main uses of coating machine: Suitable for the materials of plate, density board, cement board, aluminum materials and glass that the plate, PVC and veneer are pasted.
- TRUONG PHUNG may provide the front and rear transmission racks for the users. If the plate is large and soft, or the weight is not convenient to carry up manually, the roller conveyor is convenient and simple to reduce manpower, and greatly improve the efficiency.

ĐẶC ĐIỂM HIỆU SUẤT

- Máy chuyên dùng cho dán veneer , gỗ ghép , ván ép , ván xi măng, nhôm, kính , nhựa , PVC và các vật liệu khác.
- Nếu các sản phẩm quá mềm hoặc nặng khó nâng bằng tay khó đưa vào máy thì công ty Trường Phùng có thể trang bị thêm băng tải phía trước và sau sẽ rất tiện lợi và đơn giản , giảm nhân lực và cải thiện hiệu quả rất nhiều.

胶棍系列

RUBBER ROLLER SERIES

DÒNG TRỤC CAO SU

▶ 性能特点

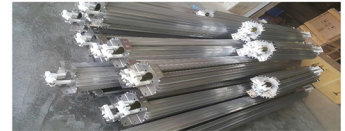
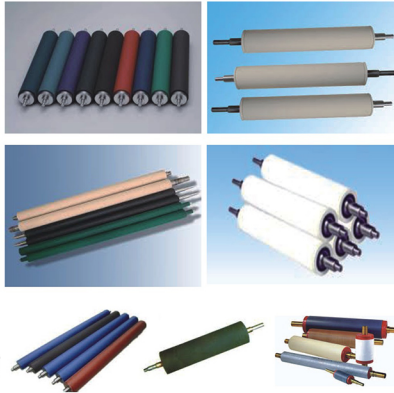
橡胶轮适用性: 热压输、固体硅胶输、PU输、砂光输、布胶输、PD输、压花输、液体硅胶输、清洁粘压输、手动清洁粘压输。

▶ PERFORMANCE FEATURES

Suitability of rubber wheel: Thermal compression wheel, solid silicon wheel, PU wheel, sand-polishing wheel, gluing wheel, PD wheel, embossing wheel, liquid silicon cylinder, cleaning and sticking wheel, manual cleaning and sticking wheel

▶ ĐẶC ĐIỂM HIỆU SUẤT

Trục cao su thích hợp sử dụng với: trục ép nóng, trục silicon cứng, trục PU, trục chà nhám, trục cao su, trục PD, trục ép vân, trục silicon mềm, trục lăn làm sạch bụi, trục lăn làm sạch bụi thủ công.



UV灯罩 UV lamp shade Máng đèn UV



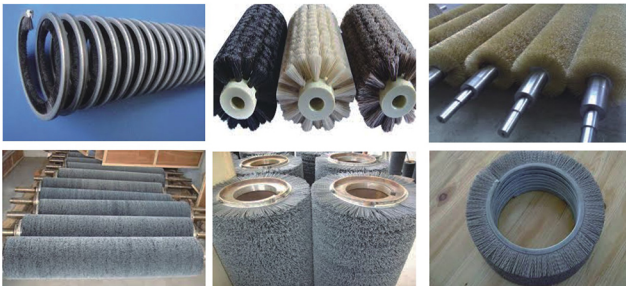
UV灯管 UV lamp
Bóng đèn UV

变压器 Transformers
Máy biến áp

棍刷系列

ROLLER BRUSH SERIES

DÒNG TRỤC CHỔI



植毛式刷棍

HAIR-PLANTING BRUSH ROLLER

TRỤC CHỔI (SỢI NYLON, SỢI CƯỚI, SỢI THÉP...)

▶ 性能特点

1. 适合各种针织物和机织物表面除毛。
2. 清洗水果及农产品、除油除尘。
3. 食品清洗。
4. 镀锌、彩涂线、清洗线上带材表面清洗。
5. 打粗油漆表面、氧化层、毛刺。

▶ PERFORMANCE FEATURES

1. Suitable for the hair removal of all kinds of knitted and woven surface.
2. Clean fruits and agricultural products, remove oil and dust.
3. Clean food.
4. Clean the strip surface on galvanized, color-coated wire, cleaning line.
5. Remove the surface of the rough paint, the oxide layer and the burr.

▶ ĐẶC ĐIỂM HIỆU SUẤT

1. Thích hợp làm sạch lông vải trên bề mặt của các loại vải dệt kim và vải dệt thoi
2. Làm sạch trái cây và sản phẩm nông nghiệp, loại bỏ dầu và bụi bẩn.
3. Làm sạch thực phẩm
4. Làm sạch bề mặt lớp mạ kẽm, lớp sơn phủ.
5. Làm sạch nhẵn bề mặt sơn, lớp oxy hóa, lớp bavaria (bà vớ).

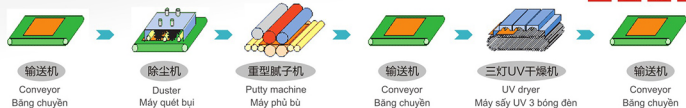
滚涂生产线

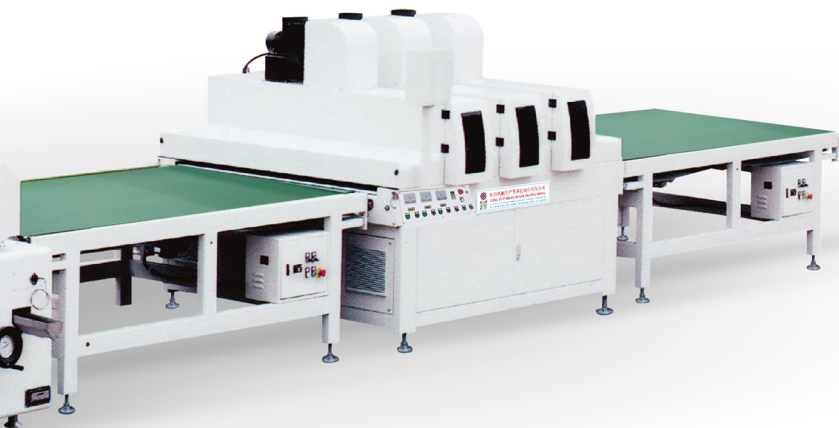
ROLL COATING PRODUCTION LINE

DÂY CHUYỀN PHỦ SƠN



工艺流程





► 性能特点

最省成本的涂装线，配方工艺不挑人，可腻子可底可面漆，UV工艺必备首选

► PERFORMANEEFEATURES

It is the most cost-saving coating line and the best UV process choice for putty, bottom coat and topcoat. The formulation process is available for every customer.

► ĐẶC ĐIỂM HIỆU SUẤT

Đây là dây chuyền sơn phủ tiết kiệm chi phí nhất, quy trình không cầu kỳ, có thể phủ bóng, phủ lót hoặc phủ ngoài, là lựa chọn phải có cho quy trình phủ sơn UV.

► 技术参数

- 产线速度: 16m/min
- 产能输出: 2000张/天(1.22x2.44m大板)
- 涂装成本: 2-5元/m²

TECHNICAL PARAMETERS

- Production line speed: 16m / min
- Capacity output: 2000 sheets / day (1.22x2.44m large plate)
- Painting cost: 2-5 yuan / m²

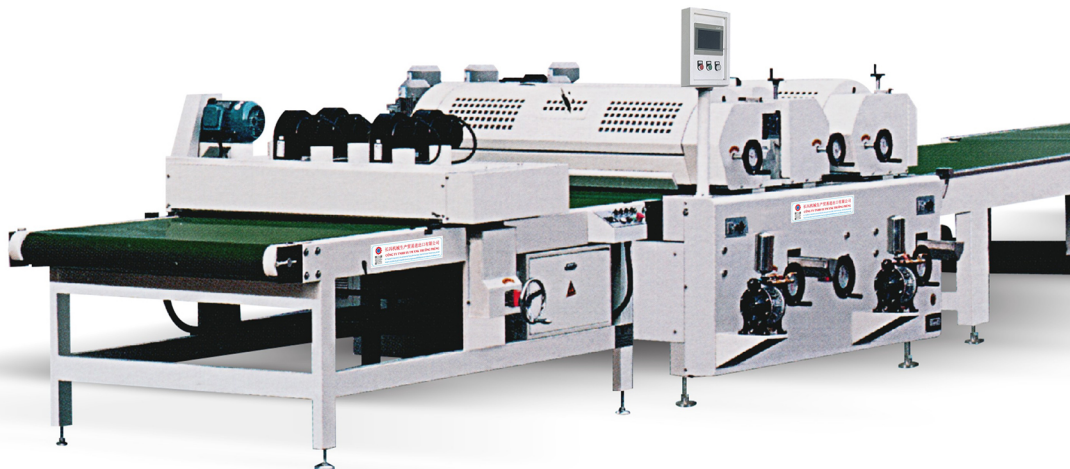
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Tốc độ dây chuyền sản xuất: 16m/phút
- Năng suất đầu ra: 2000 tấm/ngày (ván lớn 1.22x2.44m)
- Chi phí sơn: 2-5 nhân dân tệ/m²

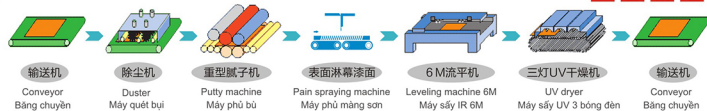
淋涂生产线

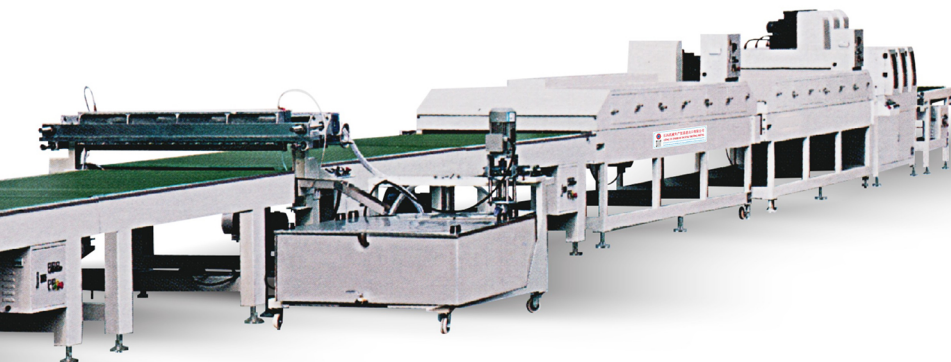
ROLL COATING PRODUCTION LINE

DÂY CHUYỀN PHỦ MÀNG SƠN



工艺流程





► 性能特点

针对贴科技技术皮或三胺纸的基材，实现更透，更饱满，更有质感的高亮光镜面效果

► PERFORMANEEFEATURES

To achieve a more transparent, fuller, textured and high-gloss mirror effect for the material of melamine board with veneer.

► ĐẶC ĐIỂM HIỆU SUẤT

Đối với chất liệu cơ bản là decal hoặc ván MDF, nó có thể đạt được hiệu ứng gương trong suốt có độ bóng cao, kết cấu đầy đủ và chi tiết hơn.

► 技术参数

- 产线速度：16m/min
- 产能输出：2000张/天(1.22x2.44m大板)
- 涂装成本：5-10元/m²

TECHNICAL PARAMETERS

- Production line speed: 16m / min
- Capacity output: 2000 sheets / day (1.22x2.44m large plate)
- Painting cost: 5-10 yuan / m²

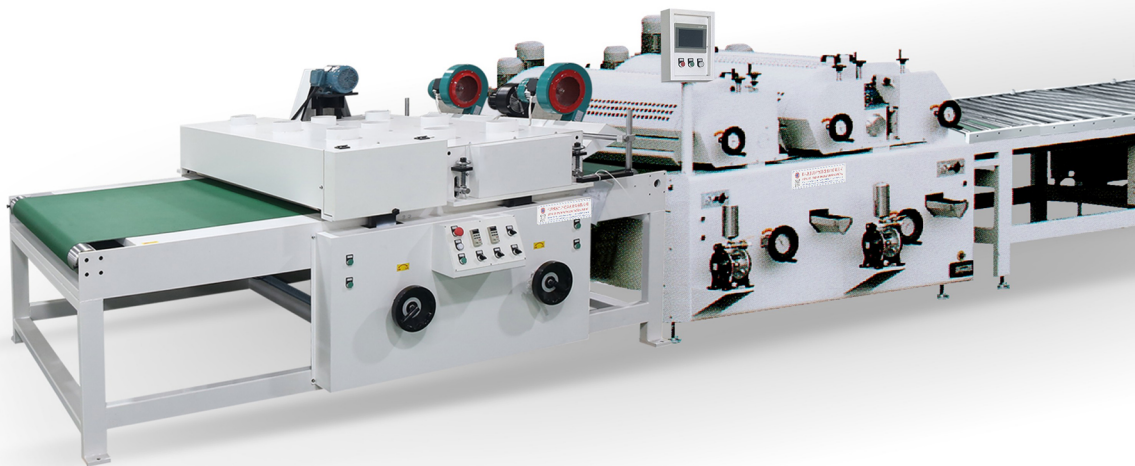
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Tốc độ dây chuyền sản xuất: 16m/phút
- Năng suất đầu ra: 2000 tấm/ngày (ván lớn 1.22x2.44m)
- Chi phí sơn: 5-10 nhân dân tệ/m²

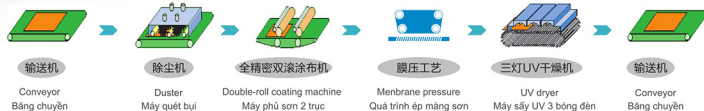
膜压生产线

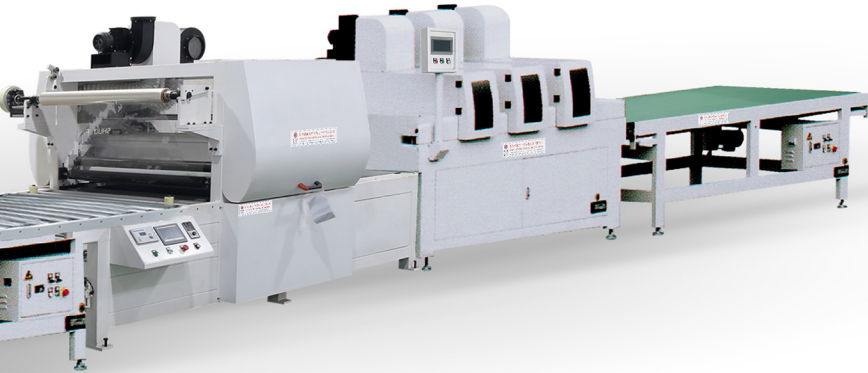
MEMBRANE PRESSURE PRODUCTION LINE

DÂY CHUYỀN ÉP MÀNG SƠN



工艺流程





► 性能特点

针对三胺纸的基材,将膜料平压在板材表面上,能有肤感,哑光,亮光的各类平整极致效果。

► PERFORMANEEFEATURES

For the base material of melamine paper, the film material is pressed flat on the plate surface, which can have all kinds of leveling and extreme effects of skin feeling, matte and bright.

► ĐẶC ĐIỂM HIỆU SUẤT

Đối với chất liệu nền là ván MDF, ép màng phim lên bề mặt phẳng của ván để đạt được nhiều hiệu ứng mịn màng và tối ưu khác nhau như bóng và mờ.

► 技术参数

- 产线速度: 16m/min
- 产能输出: 2000张/天(1.22x2.44m大板)
- 涂装成本: 5-8元/㎡

TECHNICAL PARAMETERS

- Production line speed: 16m / min
- Capacity output: 2000 sheets / day (1.22x2.44m large plate)
- Painting cost: 5-8 yuan / m²

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Tốc độ dây chuyền sản xuất: 16m/phút
- Năng suất đầu ra: 2000 tấm/ngày (ván lớn 1.22x2.44m)
- Chi phí sơn: 5-8 nhân dân tệ/m²

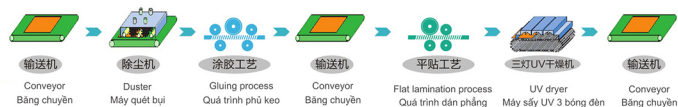
PET UV 胶水平贴生产线

PET UV ADHESIVE HORIZONTAL PASTE PRODUCTION LINE

DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT DÁN KEO PET UV



工艺流程





► 性能特点

PET 透明，高光，肤感装饰效果

► PERFORMANEEFEATURES

PET Transparent, high gloss, skin feeling, decorative effect

► ĐẶC ĐIỂM HIỆU SUẤT

PET trong suốt, độ bóng cao, hiệu ứng bao phủ mờ

► 技术参数

- 产线速度: 16m/min
- 产能输出: 2000张/天(1.22x2.44m大板)
- 涂装成本: 10-30元/m²

TECHNICAL PARAMETERS

- Production line speed: 16m / min
- Capacity output: 2000 sheets / day (1.22x2.44m large plate)
- Painting cost: 10-30yuan / m²

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Tốc độ dây chuyền sản xuất: 16m/phút
- Năng suất đầu ra: 2000 tấm/ngày (ván lớn 1.22x2.44m)
- Chi phí sơn: 10-30 nhân dân tệ/m²

PUR 平贴生产线

PUR FLAT STICKER PASTE PRODUCTION LINE

DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT DÁN PUR





► 性能特点

本机集上料除尘、涂胶贴合于一体，采用气动升降平台上料，连续作业，PLC集成控制，针对宽板材料平整，生产效率提高、表面质量更好。本机主要用于全铝家居、墙板、衣柜、橱柜、订制家居等行业。

► PERFORMANEEFEATURES

The machine integrates feeding, dedusting and gluing, adopts pneumatic lifting platform for feeding, continuous operation, PLC integrated control, flat pasting for wide plate materials, and improves production efficiency Better urface quality. The machine is mainly used in all aluminum home, wallboard, wardrobe, cabinet, custom home and other industries.

► ĐẶC ĐIỂM HIỆU SUẤT

Máy tích hợp băng tải, quét bụi, dán và cán, sử dụng hệ nâng bằng khí nén để tải, vận hành liên tục, hệ thống điều khiển tích hợp bằng PLC, nâng cao hiệu quả sản xuất cho việc cán phẳng vật liệu ván rộng, chất lượng bề mặt tốt hơn. Máy này chủ yếu được sử dụng trong hệ thống các ngành công nghiệp sản xuất đồ trang trí nội thất, nhôm gia dụng, tấm ốp tường, tủ quần áo, tủ bếp, v.v...

► 技术参数

- 产线速度: 16m/min
- 产能输出: 2000张/天(1.22x2.44m大板)
- 涂装成本: 10-15元/m²

TECHNICAL PARAMETERS

- Production line speed: 16m / min
- Capacity output: 2000 sheets / day (1.22x2.44m large plate)
- Painting cost: 10-15yuan / m²

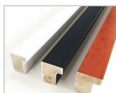
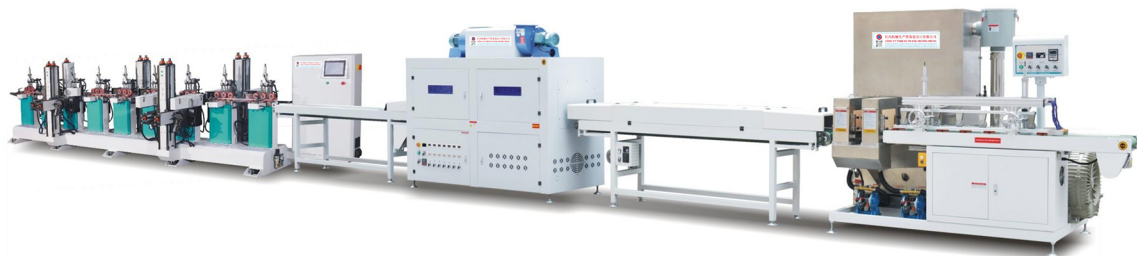
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Tốc độ dây chuyền sản xuất: 16m/phút
- Năng suất đầu ra: 2000 tấm/ngày (ván lớn 1.22x2.44m)
- Chi phí sơn: 10-15 nhân dân tệ/m²

真空喷涂生产线(HL-Z300C)

VACUUM SPRAYING PRODUCTION LINE

DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT PHUN SƠN CHÂN KHÔNG (HL - Z300C)



底漆 修色 面漆

Primer Coloring Topcoat

Sơn lót, sửa màu, sơn bề mặt

型号	Technicalparameter	Thông số kỹ thuật:	HL-Z300C
最大工作长度	Maximum Processinglength	Chiều dài xử lý tối đa :	6000mm
最小工作长度	Minimum Processing Length	Chiều dài xử lý tối thiểu :	800mm
最大工作宽度	Maximum Working Width	Chiều rộng xử lý tối đa :	230mm
最大工作厚度	Maximum Working Thickness	Độ dày xử lý tối đa:	80mm
输送速度	Transfer Speed	Tốc độ băng tải :	10-35m/min
机器尺寸	Machine Size	Kích thước máy :	10000X1400x1600mm
总功率	Overall Power	Tổng công suất :	42KW

线条水性喷涂生产线(HL-P300A)

VACUUM SPRAYING AUTOMATIC COLOR CORRECTION LINE

DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT PHUN SƠN GỖ NƯỚC (HL - P300A)



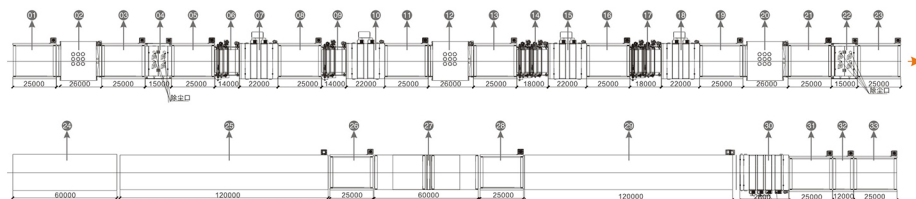
主要技术参数	Technical parameter	Các thông số kỹ thuật chính :	HL-P300A
加工长度	Processing length	Chiều dài xử lý hiệu quả :	800-3000mm
加工宽度	Processing Width	Chiều rộng xử lý hiệu quả :	20-200mm
加工厚度	Processing Thickness	Độ dày xử lý hiệu quả :	10-60mm
输送速度	Transfer Speed	Tốc độ băng tải :	10-35m/min

CAD流程图

CAD FLOW DIAGRAM

BIỂU ĐỒ LƯU

LƯỢNG CAD



1.输送机

1. Conveyor
1. Băng chuyền

2.砂光机

2. Sand-polishing machine
2. Máy chà nhám

3.输送机

3. Conveyor
3. Băng chuyền

4.除尘机

4. Duster
4. Máy phủ bụi

5.输送机

5. Conveyor
5. Băng chuyền

6.腻子机

6. Putty machine
6. Máy phủ bả

7. UV干燥机

7. UV dryer
7. Máy sấy UV

8.输送机

8. Conveyor
8. Băng chuyền

9.腻子机

9. Putty machine
9. Máy phủ bả

10.双辊涂布机

10. Double-roll coating machine
10. Máy phủ sơn 2 trục

11.输送机

11. Conveyor
11. Băng chuyền

12.砂光机

12. Sand-polishing machine
12. Máy chà nhám

13.输送机

13. Conveyor
13. Băng chuyền

14.双辊涂布机

14. Double-roll coating machine
14. Máy phủ sơn 2 trục

15. UV干燥机

15. UV dryer
15. Máy sấy UV

16.输送机

16. Conveyor
16. Băng chuyền

17.双辊涂布机

17. Double-roll coating machine
17. Máy phủ sơn 2 trục

18. UV干燥机

18. UV dryer
18. Máy sấy UV

19.输送机

19. Conveyor
19. Băng chuyền

20.砂光机

20. Sand-polishing machine
20. Máy chà nhám

21.输送机

21. Conveyor
21. Băng chuyền

22.除尘机

22. Duster
22. Máy phủ bụi

23.输送机

23. Conveyor
23. Băng chuyền

24.人工修色区

24. Artificial embellishing area
24. Chỉnh màu nhân tạo

25.流平机

25. Leveling machine
25. Máy sấy IR

26.输送机

26. Conveyor
26. Băng chuyền

27.淋幕机

27. Paint spraying machine
27. Máy phủ màng sơn

28.输送机

28. Conveyor
28. Băng chuyền

29.流平机

29. Leveling machine
29. Máy sấy IR

30. UV干燥机

30. UV dryer
30. Máy sấy UV

31.输送机

31. Conveyor
31. Băng chuyền

32.覆膜机

32. Coating machine
32. Máy cán

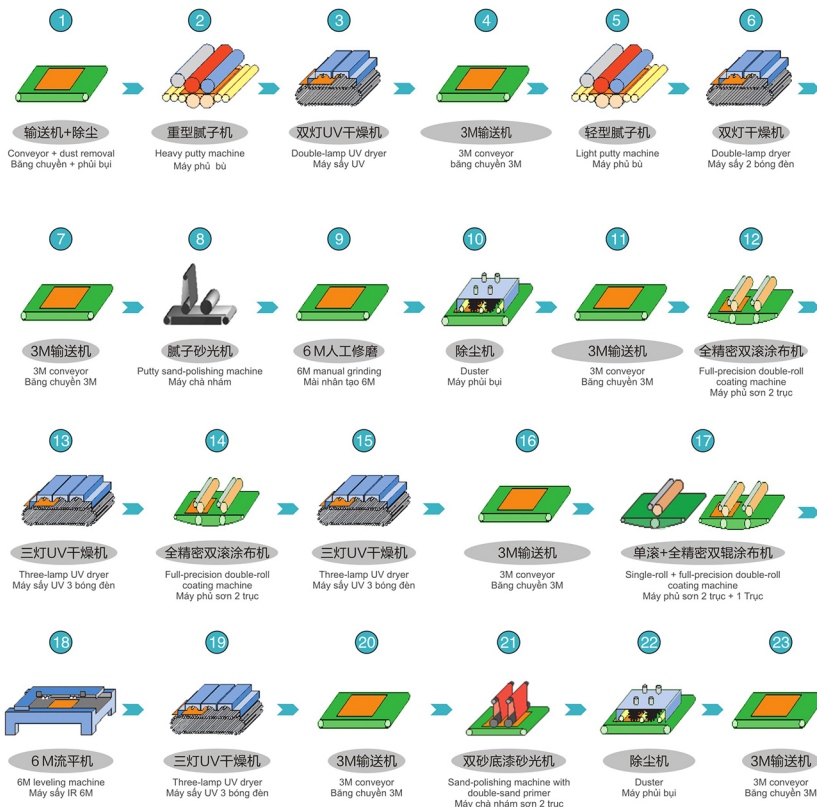
33.输送机

33. Conveyor
33. Băng chuyền

底漆线

PRIMER LINE

DÂY CHUYỀN SƠN LÓT





长冯机械有限公司

TRUONG PHUNG MACHINERY CO., LTD
CÔNG TY TNHH MÁY MÓC TRƯƠNG PHỤNG

地址: 越南, 平阳县 新洲市, 新福庆坊, 庆会区, 3组, 新福庆12路, 66/3

税号: 3703206539

手机: 0919286321(刘长根)-0913366973(刘权平)

电话: 0919.286.321-0274.3619906

传真: 0274.3619905

Email: truongphung.666888@gmail.com

Address: 66/3 Tan Phuoc Khanh 12 Street, Group 3, Khanh Hoi Quarter, Tan Phuoc Khanh Ward, Tan Uyen City, Binh Duong Province, Viet Nam

Tax No.: 3703206539

Mobile phone: 0919286321(Liu Chang Gen)-0913366973 (Liu Quan Ping)

Tel.: 0919.286.321-0274.3619906

Fax: 0274.3619905

Email: truongphung.666888@gmail.com

Địa chỉ: 66/3 Đường Tân Phước Khánh 12, Tổ 3, Khu phố Khánh Hội, Phường Tân Phước Khánh, Thành phố Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

Mã số thuế: 3703206539

Di động: 0919286321 (Liu Chang Gen) - 0913366973 (Liu Quan Ping)

Điện thoại: 0919.286.321 - 0274.3619906

Fax: 0274.3619905

Email: truongphung.666888@gmail.com

经营范围: 木业家具涂装机, 鞋材喷漆机, 干燥机, 印刷机, 输送带, PU轮, 橡胶轮,

橡胶带, 不锈钢输送网, UV灯管, 帮浦, 马达&减速机, 变频器等。

Business scope: Wood furniture coating machine, shoe painter, dryer, printer, conveyor, PU wheel, rubber wheel Rubber belt, stainless steel conveying net, UV tube, pumping, motor & reducer, frequency converter, etc.

Chuyên sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu: máy móc thiết bị ngành gỗ, ngành in, ngành giày da, máy sấy, máy in, băng chuyền, trục PU, trục cao su, băng tải cao su, băng tải lưới I-Nox, đèn UV, máy bơm, mô tơ, biến áp, biến tần...